

Bản án số: 79/2020/HSST

Ngày: 18-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

2/ Bà Phạm Thị Ngọc Dưỡng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bùi Ngọc Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/HSST ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Tấn T, giới tính: Nam, sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường H, Khu phố H, phường PH, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phan Văn T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Thanh N, sinh năm 1970; tiền sự: Không; tiền án: 1/ Ngày 26/10/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 9 xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo bản án số 130/2018/HSST.

Bị tạm giam từ ngày 18/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Thị Phương T, giới tính: Nữ, sinh năm: 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường TT, Khu phố H, phường PH, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị Ngọc Ng, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 09/7/2020 cho đến nay. Có mặt.

3. Huỳnh Trần Nhật H, giới tính: Nam, sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ĐXH, phường BTĐ, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh Linh H, sinh năm 1969 và bà Trần Thị HG, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 18/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/03/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an Quận 2 đi tuần tra đến trước nhà đường NH, phường AP, Quận, phát hiện Phan Tấn T điều khiển xe mô tô biển số 50X1-063.XX, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong hộc bên trái, phía trước của xe mô tô biển số 50X1-063.XX có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. T khai là ma túy đá mua về bán cho con nghiện nên đã thu giữ vật chứng, bắt giữ T đưa về Công an phường An Phú, Quận 2 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nghiện ma túy, thường mua ma túy của một người đàn ông tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường Lê Đức Thọ và Phan Văn Trị, quận Gò Vấp và khu vực đường Hoàng Hoa Thám, quận Bình Thạnh, mỗi lần mua từ 3.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ 00 ngày 17/3/2020, T đến khách sạn HL tại địa chỉ đường 46, phường Bình Trưng Đông, Quận 2 bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Thị Phương T với giá 1.300.000 đồng. Sau đó, khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, T đến đường Hoàng Hoa Thám, quận Bình Thạnh gặp H1 để mua 02 gói ma túy với giá 9.000.000 đồng để nhằm bán lại cho người khác. Khi đi đến trước nhà NH, phường AP, Quận H thì bị kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Trên cơ sở lời khai của Phan Tấn T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 2 tiến hành truy xét. Khoảng 19 giờ 15 phút, cùng ngày 17/3/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 2 phối hợp Công an phường Bình Trưng Đông, Quận 2 kiểm tra khách sạn HL (địa chỉ nêu trên). Tại phòng G002 của khách sạn phát hiện đối tượng Huỳnh Trần Nhật H và một bé gái khoảng 4 tháng tuổi đang ở trong phòng, trên đầu giường có một túi vải màu đen, qua kiểm tra phát hiện trong túi có 03 cái kéo, 02 hộp quẹt ga, 10 gói nylon rỗng và một hộp thiếc hình tròn bên trong có 10 gói nylon chứa tinh thể không màu. H khai túi màu đen và toàn bộ đồ vật trong túi là của T2 ở cùng phòng và H khai đó là ma túy đá, H thường phụ

giúp T2 bán ma túy. Cùng lúc này, Trần Thanh H2 đi vào phòng cũng bị kiểm tra. H2 khai đến mua ma túy của T2 và H để sử dụng nhưng khi vừa vào phòng thì bị kiểm tra. Trong lúc đang kiểm tra thì Nguyễn Thị Phương T đi về đến khách sạn đã thừa nhận túi màu đen nêu trên là T2, đồng thời khai nhận 10 gói nylon chứa tinh thể không màu trong hộp thiếc là ma túy đá T mua của Phan Tấn T (Tên gọi khác Trí) nhằm mục đích để bán cho người nghiện. Sau đó, cả H2 và H bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng đưa về Công an phường Bình Trưng Đông lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2:

Nguyễn Thị Phương T khai nhận nghiện ma túy từ năm 2012 cho đến nay. T2 có mua ma túy của Phan Thị Bích H3 (sinh năm: 1997, Hộ khẩu thường trú: đường 20, phường Phú Hữu, Quận 9) từ giữa tháng 12 năm 2019, sau đó phân nhỏ thành nhiều gói để bán với giá trị từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến giữa tháng 01 năm 2020, T2 quen biết và sống chung như vợ chồng với Huỳnh Trần Nhật H, không tiếp tục ma túy với H3 mà chuyển sang mua ma túy của Phan Tấn T, mỗi lần mua với giá 1.300.000 đồng, sau đó chia thành nhiều gói nhỏ để bán với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. T2 khai H là người sử dụng ma túy và giúp T2 trong việc mua bán ma túy. Khoảng 15 giờ, ngày 17/3/2020, T2 đặt mua 01 gói ma túy của Phan Tấn T với giá là 1.300.000 đồng. Sau đó, T2 phân chia thành 10 gói nhỏ để trong hộp thiếc trong túi vải màu đen tại phòng G002 khách sạn HL và đi ra ngoài thì Công an Quận 2 đến kiểm tra phát hiện ma túy, khi T2 quay trở về khách sạn thì bị bắt.

Huỳnh Trần Nhật H khai nhận nghiện ma túy, từ giữa tháng 01 năm 2020, H sống chung như vợ chồng với T2, thường chờ T2 đi mua và bán trái phép chất ma túy hoặc ở nhà chăm sóc con để T2 đi mua và đi bán trái phép chất ma túy. Ngày 17/3/2020, khi H đang ở trong phòng G002 khách sạn HL trông con của T2 thì bị Công an Quận 2 kiểm tra phát hiện ma túy nên đã tiến hành bắt giữ H.

Trần Thanh H2 khai nhận là người nghiện ma túy, đến khách sạn HL tìm gặp T2, H để mua ma túy về sử dụng nhưng khi đến nơi thì bị Công an Quận 2 kiểm tra mời về làm việc. H2 khai đã mua ma túy của T2 và H khoảng 2 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

Phan Thị Bích H3 khai là người nghiện ma túy, thừa nhận trước đây có bán ma túy cho T2. Ngày 09/7/2020, khi Phan Thị Bích H3 bán ma túy cho T3 tại trước nhà không số, đường 46, phường Phú Hữu, Quận 9 thì bị bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã khởi tố bị can đối với Phan Thị Bích H3 và Nguyễn Thị Phương T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vụ án xảy ra tại Quận 9, hiện Cơ quan CSĐT Công an Quận 9 đang tiến hành điều tra xử lý theo luật định.

Kết luận giám định số 495/KLGD-H ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon thu giữ của Phan Tấn T2 và hình dấu Công an phường An Phú, Quận 2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 24,9546 gam (hai mươi bốn phẩy chín năm bốn sáu), loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 494/KLGD-H ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả: Tinh thể không màu trong 10 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Phương T và hình dấu Công an phường Bình Trưng Đông, Quận 2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4673 gam (một phẩy bốn sáu bảy ba), loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Phan Tấn T, Huỳnh Trần Nhật H, Nguyễn Thị Phương T là dương tính với Amphetamine, Methamphetamine, MDMA.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong mã vụ 494/2020 Q2. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Phương T; hình dấu tròn Công an phường An Phú, Quận 2; chữ ký Bùi Kim H, chữ ký Nguyễn Thanh Đ. Bên trong có 10 (mười) gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 1,4673 gram. Khối lượng còn lại sau giám định là 1,3095 gram.

- 01 (một) gói niêm phong mã vụ 495/2020 Q2. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tấn T; hình dấu tròn Công an phường Bình Trưng Đông, Quận 2; chữ ký Bùi Kim H, chữ ký Nguyễn Thanh Đ. Bên trong có 02 (hai) gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 24,9546 gram. Khối lượng còn lại sau giám định là 24,3187 gram.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, số IMEI: 8624710 44752475 và 862471045772472; 01 điện thoại di động hiệu VTRETU màu đen vàng, số IMEI: 355863063708335 và 358688000093858 là điện thoại của Phan Tấn T sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, IMEI: 863966 035865979 và 863966035865961 là điện thoại của Nguyễn Thị Phương T sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- 01 túi vải màu đen đựng 02 quạt gaz, 03 cây kéo, 10 gói nylon rỗng, 01 hộp thiếc hình tròn, 01 chai nhựa có nắp màu đỏ đục lỗ gắn 01 ống nhựa và 01 ống thủy tinh; 03 đoạn ống nhựa là vật dụng Nguyễn Thị Phương T sử dụng để phân chia, cất giấu và sử dụng ma túy.

Đồ vật thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ đen, biển số 50X1-063.XX, số máy: JM51E1247300, số khung: MH1JM5114KK247391 do anh Trần Quân Trương là chủ sở hữu. Anh Trương cho Phan Tấn T mượn để sử dụng không biết T2 dùng làm phương tiện để mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số IMEI: 35851 1071914380 là tài sản riêng của Nguyễn Thị Phương T, khi thu giữ điện thoại Thanh không gắn sim và không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho T2.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, các bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác. Đối với việc xử lý vật chứng của vụ án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thêm.

Bản Cáo trạng số 72/CT-VKSQ2 ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Phan Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các bị cáo Nguyễn Thị Phương T, Huỳnh Trần Nhật H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/3/2020, Phan Tấn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy là 24,9546 gram, loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán kiếm lời, bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra chứng minh được Nguyễn Thị Phương T là người mua ma túy nhiều lần của T. Lần gần nhất, khoảng 15 giờ ngày 17/3/2020, T2 mua ma túy của T với giá 1.300.000 đồng, loại Methamphetamine, khối lượng 1,4673 gam. Sau đó phân thành nhiều gói nhỏ để trong túi vải màu đen tại phòng G002 khách sạn HL nhằm mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời, trong đó xác định được Trần Thanh H3 là người đã mua ma túy của T2 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Đồng thời còn xác định được Huỳnh Trần Nhật H là người sống chung như vợ chồng với và T2, giúp sức cho T2 trong việc mua và bán ma túy. Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 17/3/2020, khi Công an Quận 2 kiểm tra khách sạn HL phát hiện Huỳnh Trần Nhật H và Nguyễn Thị Phương T chuẩn bị bán ma túy cho Trần Thanh H3 đã tiến hành bắt giữ và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi của T, T2 và H đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự công cộng, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Tấn T đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy do lỗi cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Phan Tấn T từ 09 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Phương T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Trần Nhật H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa và nói lời sau cùng:

Các bị cáo đều nói đã rất ăn năn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã mua ma túy của các đối tượng không rõ lai lịch ở khu vực quận Gò Vấp, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh về vừa sử dụng vừa bán lại cho người nghiện để kiếm lợi nhuận. Các bị cáo đã bán ma túy cho nhiều con nghiện ở khu vực Quận 2.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phan Tấn T, Nguyễn Thị Phương T, Huỳnh Trần Nhật H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Bản thân các bị cáo là công dân, biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật. Song do muốn có tiền để thỏa mãn cơn nghiện và thỏa mãn các nhu cầu khác mà không phải lao động các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vụ án có đồng phạm trong đó T và T2 là người cầm đầu, bỏ tiền để mua ma túy, bị cáo H tham gia với vai trò giúp sức tích cực. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm như Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng phân loại tội phạm, giáo dục các bị cáo nói riêng và đảm bảo việc đấu tranh, răn đe, phòng chống tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Thành đã phạm vào các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là phạm tội hai lần trở lên và lượng Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam, được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo T2 vào H đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên cần phải áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo T đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với: 01 (một) gói niêm phong mã vụ 494/2020 Q2. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Phương T; hình dấu tròn Công an phường An Phú, Quận 2; chữ ký Bùi Kim H, chữ ký Nguyễn Thanh Đ. Bên trong có 10 (mười) gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 1,4673 gram. Khối lượng còn lại sau giám định là 1,3095 gram; 01 (một) gói niêm phong mã vụ 495/2020 Q2. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tấn T; hình dấu tròn Công an phường Bình Trưng Đông, Quận 2; chữ ký Bùi Kim H, chữ ký Nguyễn Thanh Đ. Bên trong có 02 (hai) gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 24,9546 gram. Khối lượng còn lại sau giám định là 24,3187 gram; 01 túi vải màu đen đựng 02 quẹt gaz, 03 cây kéo, 10 gói nylon rỗng, 01 hộp thiếc hình tròn, 01 chai nhựa có nắp màu đỏ đục lỗ gắn 01 ống nhựa và 01 ống thủy tinh; 03 đoạn ống nhựa là vật dụng Nguyễn Thị Phương T sử dụng để phân chia, cất giấu và sử dụng ma túy. Xét đây là tang vật của vụ án, là chất cấm lưu hành, là công cụ phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, số IMEI: 862471044752475 và 862471045772472; 01 điện thoại di động hiệu VTREU màu đen vàng, số IMEI: 355863063708335 và 358688000093858 là điện thoại của Phan Tấn T sử dụng vào việc mua bán ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, IMEI: 863966035865979 và 863966035865961 là điện thoại của Nguyễn Thị Phương T sử dụng vào việc mua bán ma túy. Xét đây là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với người phụ nữ tên H đặt mua ma túy của D và N, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, cần tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau. Đối với người bán ma túy cho T tên là H, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, nơi ở, cần tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Phan Thị Bích H4 là người bán ma túy cho T2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã khởi tố bị can đối với Phan Thị Bích H4 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 09/7/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 điều tra, làm rõ quá trình mua bán ma túy của T2 và H4 trước đây để xử lý trong vụ án mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đang thụ lý.

- Đối với Trần Thanh H là người sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Phan Tấn T, Nguyễn Thị Phương T, Huỳnh Trần Nhật H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Phan Tấn T** 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Phương T** 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2020.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Trần Nhật H** 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong mã vụ 494/2020 Q2. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Phương T; hình dấu tròn Công an phường An Phú, Quận 2; chữ ký Bùi Kim H, chữ ký Nguyễn Thanh Đ. Bên trong có 10 (mười) gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 1,4673 gram. Khối lượng còn lại sau giám định là 1,3095 gram; 01 (một) gói niêm phong mã vụ 495/2020 Q2. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tấn T; hình dấu tròn Công an phường Bình Trưng Đông, Quận 2; chữ ký Bùi

Kim H, chữ ký Nguyễn Thanh Đ. Bên trong có 02 (hai) gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 24,9546 gram. Khối lượng còn lại sau giám định là 24,3187 gram; 01 túi vải màu đen đựng 02 quẹt gaz, 03 cây kéo, 10 gói nylon rỗng, 01 hộp thiếc hình tròn, 01 chai nhựa có nắp màu đỏ đục lỗ gắn 01 ống nhựa và 01 ống thủy tinh; 03 đoạn ống nhựa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, số IMEI: 862471044752475 và 862471045772472; 01 điện thoại di động hiệu VTRETU màu đen vàng, số IMEI: 355863063708335 và 358688000093858; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, IMEI: 863966035865979 và 863966035865961.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 72/QĐ-VKSQ2 ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà